

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2023/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây.

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 232/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 231/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Danh N, sinh năm 1995 tại tỉnh Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: số nhà C, ấp D, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Phát s năm 1975 và bà Thị N1 sinh năm 1975; vợ là Huỳnh Mai Y sinh năm 2000; có 02 người con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2023 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T, có mặt;

2. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Phước; hộ khẩu thường trú: tổ D, ấp X, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; tạm trú: nhà trọ Lê Trương H, tổ A, khu phố F, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị B1 sinh năm 1957; vợ là Huỳnh Thị K sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 02 người con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, thường trú: ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ: nhà T, khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Huỳnh Mai Y, sinh năm 2000, thường trú: khóm B, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau, tạm trú: nhà trọ Nguyễn Xuân H1, khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1967, thường trú: ấp K, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang, địa chỉ: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Sơn L, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trung K1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh N và Nguyễn Thanh B2 có mối quan hệ là bạn bè trong công việc, cả hai cùng tạm trú tại phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Danh N và ông Nguyễn Văn T có mâu thuẫn với nhau do ngày 29/5/2022, ông T đi qua phòng trọ của N thì đập trúng vào tay phải của cháu Danh Út N2 (tên gọi ở nhà là T1); là con của N, sau đó xảy ra xô xát dẫn đến Danh N bị thương ở vùng mặt.

Khoảng 13 giờ ngày 30/5/2022, N, B2 và Sơn L (là bạn của N) tổ chức uống bia tại phòng trọ của N thuộc khu phố D, phường V. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N tức giận việc ông Nguyễn Văn T đập trúng tay phải của cháu Danh T2 sau đó còn đánh N bị thương vùng mặt nên T rủ B2 và Sơn L nói chuyện với ông Nguyễn Văn T về việc xô xát ngày 29/5/2022, B2 và Sơn L đồng ý. Lúc này, N lấy 01 cây ba khúc bằng kim loại (dài khoảng 60 cm) ở trong phòng trọ bỏ vào cốp mô tô biển số 69B1 - 534.36 rồi điều khiển xe chở Sơn L, còn B2 điều khiển xe mô tô biển số 68T6 - 9061 đi đến phòng trọ của ông Nguyễn Văn T. Trên đường đi Sơn L yêu cầu N dừng lại 01 quán cơm (không rõ tên) để Sơn L vào mua cơm. N tiếp tục một mình điều khiển xe cùng Bằng đến gặp ông Nguyễn Văn T. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N và B2 đi đến phía trước phòng trọ của ông Nguyễn Văn T, nhìn thấy ông T đang đứng ở phía trước phòng trọ. Lúc này, B2 kêu ông T ra ngoài nói chuyện nhưng ông T không đồng ý nên B2 bước vào kẹp cổ ông T, sau đó 02 bên vật nhau, lăn lộn dưới nền trước nhà trọ của ông T. Lúc này, ông T với tay lấy một đoạn ống nước nhựa màu xanh cầm để đánh Nguyễn Thanh B. Lúc này, ông T đang nằm đè Nguyễn Thanh B xuống nền xi măng nên N cầm cây ba khúc đánh 04 cái vào vùng tay trái của ông T gây thương tích. Sau đó, N và B bỏ đi về nhà trọ. Ông T đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B điều trị thương tích.

Ngày 04/6/2022, ông Nguyễn Văn T đến Công an phường V trình báo vụ việc và yêu cầu giám định thương tích, khởi tố vụ án hình sự. Công an phường V tiếp nhận tin báo, lập hồ sơ thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 69B1 - 534.36, 01 cây ba khúc bằng kim loại, 01 xe mô tô biển số 68T6 - 9061, 01 ống nhựa màu xanh dài 70 cm. Sau đó, công an phường V chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T (nay là thành phố T) thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, do Danh N thay đổi nơi cư trú; kết quả xác minh tại phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương và tại nơi đăng ký thường trú của Danh N tại ấp D, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang đều không biết được Danh N đang sống ở đâu và làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T có Lệnh bắt bị can để tạm giam và có quyết định truy tìm đối với Danh N, đến ngày 18/4/2023 thì thực hiện được lệnh bắt để tạm giam đối với Danh N.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 486/2022/GDPY ngày 11/7/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh B kết luận, bị hại Nguyễn Văn T bị gãy kín xương bàn V tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây là 12 %.

Xe mô tô biển số 69B1-534.36 do bà Huỳnh Mai Y đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Do N không có phương tiện đi nên N mượn xe 69B1-534.36 của bà Y để đi, việc N điều khiển xe mô tô biển số 69B1-534.36 làm phương tiện đi gây thương tích cho ông T thì bà Y không biết. Ngày 03/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 59, trả lại xe mô tô biển số 69B1 - 534.36 cho bà Y.

Xe mô tô biển số 68T6 – 9061 do ông Võ Văn Đ đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Đ khai nhận: xe 68T6 – 9061 đã bán cho một người nam thanh niên (không rõ nhân thân). Nguyễn Thanh B khai nhận mua lại xe mô tô biển số 68T6 – 9061 của một người nam thanh niên (không rõ nhân thân) với số tiền 3.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B đã thoả thuận và bồi thường cho Nguyễn Văn T tổng số tiền 25.000.000 đồng, trong đó Danh N bồi thường số tiền 22.000.000 đồng, Nguyễn Thanh B bồi thường 3.000.000 đồng. Ông T đã làm đơn bãi nại cho bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B.

Tại Cáo trạng số 252/CT-VKS.TU ngày 05 tháng 9 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên quyết định truy tố các bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương

tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Danh N từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong nên không đề cập xử lý; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây 03 khúc bằng kim loại, 01 ống nhựa màu xanh; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 68T6 – 9061.

Bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B không trình bày tranh luận.

Bị hại trình bày: Sự việc xảy ra đều xuất phát từ việc sử dụng bia rượu và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Danh N nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình.

Bị cáo Nguyễn Thanh B nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội được tiếp tục lao động, chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với các bị cáo. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: ngày 30 tháng 5 năm 2022, bị cáo Danh N rủ bị cáo Nguyễn Thanh B tìm đến nhà trọ của bị hại Nguyễn Văn T để giải quyết mâu thuẫn. Vì trước đó, T làm ngã và đập vào tay con trai của N, sau đó còn đánh nhau làm N bị thương vùng mặt. Tại nhà trọ Trương Thị Thu H2, khu phố D, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Thanh B dùng tay kẹp cổ và vật nhau với bị hại T, bị cáo Danh N dùng cây ba khúc bằng kim loại đánh vào tay trái của bị hại T, làm T bị gãy kín xương bàn V tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây là 12 %.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Căn cứ vào hành vi “dùng hung khí nguy hiểm” (tình tiết quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự), tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại là 12%, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò: Bị cáo Danh N là người khởi xướng và là người trực tiếp dùng cây ba khúc bằng kim loại gây thương tích cho bị hại, bị cáo Nguyễn Thanh B là người tiếp nhận ý chí với bị cáo N, cùng đi với N đến gặp bị hại để giải quyết mâu thuẫn.

[7] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thanh B là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, lao động kiếm sống, chăm sóc gia đình nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhân đạo của Nhà nước.

[8] Đối với bị cáo Danh N, quá trình điều tra bị cáo thay đổi nơi trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác minh và truy tìm bị cáo nhưng không xác định được bị cáo sinh sống ở đâu, gây khó khăn cho công tác điều tra. Bị cáo N bị bắt tạm giam khi Cơ quan Cảnh sát điều tra C (nay là thành phố) Tân Uyên có quyết định truy tìm bị cáo. Bị cáo là người khởi xướng và trực tiếp dùng hung khí là cây ba khúc để gây thương tích cho bị hại. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thích hợp nhằm có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cân nhắc nhân thân, nguyên nhân phạm tội của bị cáo Danh N, quyết định mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện Kiểm sát, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhân đạo của Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T. Tại phiên tòa, bị hại T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[10.1] Đối với xe mô tô biển số 68T6 – 9061 do ông Võ Văn Đ đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Đ khai đã bán cho một người nam thanh niên (không rõ

nhân thân). Nguyễn Thanh B khai nhận mua lại xe mô tô biển số 68T6 – 9061 nhưng chưa làm thủ tục sang tên và dùng xe này làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

[10.2] Đối với 01 cây ba khúc bằng kim loại (dài khoảng 60 cm); 01 ống nhựa (Φ21) màu xanh dài 70 cm, là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[11] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố các bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Danh N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2023.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh B cho UBND phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, biển số 68T6 – 9061, số máy: E3X9E111396, số khung: 009687, số máy 009687 (không kính chiếu hậu phải,

không búng, không hộp xích, bung đèn phía trước, bề nhiều chỗ và rỉ sét, không kiểm tra máy).

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây ba khúc bằng kim loại (dài khoảng 60 cm); 01 ống nhựa (Φ21) màu xanh dài 70 cm;

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Danh N, Nguyễn Thanh B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- UBND phường Vĩnh Tân, Tân Uyên;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chữ Cẩn